

PHỤ LỤC A

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- 1. Tên dự án:** Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện 30-4, Bộ Công an (giai đoạn 2)
- 2. Dự án nhóm:** Dự án nhóm B
- 3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Bộ Công an
- 4. Chủ đầu tư:** Bệnh viện 30-4

4.1. Thông tin chung

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện 30-4
- Địa chỉ văn phòng: Số 09 Sư Vạn Hạnh, phường An Đông, TP. Hồ Chí Minh.
- Người đại diện theo pháp luật của Chủ đầu tư dự án: **Thiếu tướng Dương Thị Thu Hằng.**

Hàng.

- Chức vụ: Giám đốc.
- Điện thoại: 069 333 6437 E-mail: bv304@gmail.com
- Quyết định số 1217/2005/QĐ-BCA(X13) ngày 01/9/2005 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện 30-4 thuộc Tổng cục Hậu cần;
- Quyết định số 56/QĐ-BCA ngày 05/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện 30-4;
- Quyết định số 962/2012/QĐ-BCA ngày 09/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 3, Điều 4 Quyết định số 56/QĐ-BCA ngày 05/01/2010 qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy của Bệnh viện 30-4 thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;
- Quyết định số 4023/QĐ-BCA ngày 06/8/2018 của Bộ Công an về chuyển giao nguyên trạng Bệnh viện 19-8, Bệnh viện 30-4, Bệnh viện 199, Bệnh viện Y học cổ truyền thuộc Tổng cục hậu cần - kỹ thuật về trực thuộc Bộ Công an.
- Quyết định số 4091A/QĐ-BCA-H02 ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện 30-4, Bộ Công an (giai đoạn 2);
- Quyết định số 2486/QĐ-BV ngày 26/6/2026 của Giám đốc Bệnh viện 30-4 phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện 30-4, Bộ Công an (giai đoạn 2);

4.2. Tổ chức bộ máy

Theo QĐ số 962/QĐ-BCA ngày 09/3/2012 của Bộ Công an về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, Bệnh viện 30-4 do Giám đốc bệnh viện là người đứng đầu, giúp việc cho Giám đốc có từ 03 đến 04 Phó Giám đốc phụ trách các lĩnh vực chuyên môn cụ thể.

Bệnh viện tổ chức bộ máy gồm các phòng chức năng, các khoa và trung tâm, mỗi phòng, khoa trung tâm do Trưởng phòng, Trưởng Khoa, Giám đốc trung tâm phụ trách, có từ 01-02 Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng khoa, Phó Giám đốc trung tâm. Riêng phòng Chính trị có từ

02-03 Phó Trưởng phòng.

5. Nguồn vốn đầu tư xây dựng: Ngân sách Nhà nước cấp qua Bộ Công an.

6. Niên hạn sử dụng: 100 năm.

7. Cấp công trình: Cấp I.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Số 09 Sư Vạn Hạnh, Phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Nội dung và Quy mô đầu tư:

Nội dung đầu tư: Đầu tư cải tạo, mở rộng Bệnh viện 30-4 - đơn vị y tế đầu ngành thuộc Bộ Công an khu vực phía Nam, nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tăng của cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an và nhân dân. Dự án bao gồm việc xây dựng mới các khối nhà khám, điều trị, kỹ thuật và hậu cần hiện đại; đồng thời cải tạo các hạng mục hiện hữu, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trong khuôn viên bệnh viện.

Dự án được triển khai trên cơ sở phù hợp với quy hoạch tổng thể của khu đất bệnh viện, đảm bảo phát triển hài hòa, tối ưu công năng sử dụng, đảm bảo an toàn hoạt động liên tục của bệnh viện trong suốt quá trình thi công. Công trình sau đầu tư sẽ trở thành một trong những cơ sở y tế trọng điểm của ngành Công an tại khu vực phía Nam, đóng vai trò quan trọng trong công tác chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh chất lượng cao và sẵn sàng ứng phó với tình huống y tế khẩn cấp trong toàn ngành.

Quy mô đầu tư: Tổng diện tích sàn xây dựng Khối bệnh viện 15 tầng (xây mới) là 49.566 m².

+ Khối hành chính: 1.871 m²;

+ Tầng hầm để xe và khu kỹ thuật: 9.355 m²;

+ Diện tích phụ trợ, PCCC: 1.327 m²;

+ Khối khám bệnh: 5.574 m²;

+ Khối lâm sàng: 22.040 m²;

+ Khối cận lâm sàng, dược: 9.400 m²;

- **Hình thức đầu tư:** Dự án được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước cấp qua Bộ Công an.

- **Thời gian đầu tư:** 2026 đến 2028.

- **Tổng mức đầu tư: 1.401.000.000 đồng** (Số tiền bằng chữ: Một nghìn bốn trăm linh một tỷ đồng).

10. Mục tiêu của dự án:

* Mục tiêu tổng thể

- Đầu tư xây dựng, cải tạo và mở rộng Bệnh viện 30-4 nhằm cụ thể hóa chủ trương của Bộ Công an về hiện đại hóa hệ thống y tế ngành Công an, phù hợp với quy hoạch phát triển y tế khu vực phía Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Việc mở rộng bệnh viện là yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tăng của cán bộ chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn.

- Tăng quy mô giường bệnh lên thêm 450 giường, góp phần giải quyết tình trạng quá tải, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe toàn diện hơn cho lực lượng vũ trang và người dân. Qua đó phát huy hiệu quả sử dụng đất công, nâng cao hiệu suất khai

thác cơ sở hạ tầng hiện có.

- Hình thành một tổ hợp y tế hiện đại, đồng bộ về chuyên môn và kỹ thuật, tạo điểm nhấn về kiến trúc và dịch vụ y tế chất lượng cao trong hệ thống bệnh viện ngành Công an. Dự án hướng tới mục tiêu nâng tầm Bệnh viện 30-4 thành cơ sở y tế chuyên sâu, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và hỗ trợ y tế khu vực phía Nam.

* Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng cơ sở khám chữa bệnh với cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện đại, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân và người dân Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh lân cận.

- Sử dụng tốt nguồn nhân lực và vật lực hiện có, tận dụng tối đa máy móc trang thiết bị bệnh viện.

- Cải thiện tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến thành phố, các bệnh viện tuyến trung ương của ngành y tế và các ngành khác trong khu vực hiện nay.

- Góp phần phát triển hệ thống bệnh viện công lập của Bộ Công an, nâng tầm uy tín và vị thế ngành y tế của Bộ Công an.

- Cung cấp các dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao.

- Từng bước đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, ưu tiên đầu tư các hạng mục cần thiết trước phù hợp với quy hoạch, đảm bảo cơ sở vật chất đồng bộ hiện đại.

11. Quy mô và chức năng đầu tư:

a) Quy mô hoạt động:

Trên cơ sở quy mô, hiện trạng công trình; Căn cứ vào các Tiêu chuẩn hiện hành (TCVN 4470 - Bệnh viện đa khoa tiêu chuẩn thiết kế); Quy chế Bệnh viện ban hành theo quyết định 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19/9/1997; Nhu cầu định hướng phát triển tương lai của bệnh viện. Các nội dung dự kiến xây mới các hạng mục tại Khối bệnh viện 15 tầng gồm các khối chức năng sau:

- + Khối hành chính;
- + Tầng hầm để xe và khu kỹ thuật;
- + Diện tích phụ trợ, PCCC;
- + Khối khám bệnh;
- + Khối lâm sàng;
- + Khối cận lâm sàng, dược.

b) Căn cứ Quy mô tính toán:

Căn cứ tiêu chuẩn thiết kế bệnh viện đa khoa TCVN 4470.

c) Quy mô đầu tư:

c.1. Quy hoạch tổng thể:

Các công trình xây dựng mới tuân thủ theo quy hoạch đã được Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt.

c.2. Quy mô xây dựng.

Đầu tư xây dựng các hạng mục sau:

* Đầu tư xây dựng Tòa nhà đa năng - công trình cấp I trong đó: Nhà chính gồm 15 tầng

nội + tum và 01 tầng hầm. Diện tích xây dựng khoảng 5.223,04 m². Tổng diện tích sàn phần nội khoảng 49.566 m². (Phần hầm để xe và khu kỹ thuật diện tích 9.355 m²), dự kiến bố trí như sau:

- Tầng hầm: Gồm diện tích đỗ xe và không gian phục vụ kỹ thuật điện, nước, điều hòa không khí, kho, đại thể, khu giặt là...

- Tầng 1: Bố trí sảnh, khu tiếp đón, khối khám bệnh, chẩn đoán hình ảnh, cấp cứu, nhà thuốc,...

- Tầng 2: Bố trí các khoa khám chữa bệnh, nội soi, chẩn đoán hình ảnh,...

- Tầng 3: Bố trí các khoa phẫu thuật - gây mê hồi sức, kiểm soát nhiễm khuẩn, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 4: Bố trí khu nội trú khoa ngoại tổng hợp, khoa tiêu hoá, máu - nội tiết, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 5: Bố trí khối nội trú khoa sản, khoa nội thận khớp, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 6: Bố trí khu nội trú khoa tâm thần kinh, khoa chấn thương chỉnh hình, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 7: Bố trí khoa y học cổ truyền, vật lý trị liệu, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 8: Bố trí khu nội trú khoa nội tim mạch, điều trị cao cấp, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 9: Bố trí khu hội trường, khu chăm sóc trong ngày, phòng ăn CBCS, phòng họp, diện tích phụ trợ, sân vườn tiểu cảnh...

- Tầng 10: Bố trí khu huyết học, sinh hoá, giải phẫu bệnh, diện tích phụ trợ, ...

- Tầng 11: Bố trí khu văn phòng hành chính, diện tích phụ trợ, sân vườn cảnh quan,...

- Tầng 12: Bố trí khoa dược, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 13: Bố trí khu phòng ăn cán bộ chiến sĩ và hành chính khoa, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 14: Bố trí khu hành chính và sinh hoạt các khoa, diện tích phụ trợ,...

- Tầng 15: Bố trí khu kho, phòng tường niệm, diện tích phụ trợ,...

- Tầng tum: Bố trí khu kỹ thuật, diện tích phụ trợ, sân mái...

* Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: Cổng, hàng rào; sân đường, bồn hoa, cây xanh với hệ thống giao thông nội bộ.

* Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ: Nhà trạm điện, trạm xử lý nước thải, hệ thống cấp thoát nước (trong và ngoài nhà), hệ thống cấp điện (trong và ngoài nhà), hệ thống PCCC (trong và ngoài nhà) và các công trình phụ trợ khác.

* Hệ thống trang thiết bị, doanh cụ nội thất, thiết bị phòng mổ đồng bộ.

Nhóm dự án: Nhóm B; Cấp công trình: Cấp I.

12. Địa điểm đầu tư:

Dự án được thực hiện trong khuôn viên khu đất Bệnh viện 30-4, Bộ Công an đã được quy hoạch tại khu đất quy hoạch của Bệnh viện 30-4 thuộc số 09 Sư Vạn Hạnh, phường An Đông - Thành phố Hồ Chí Minh.

Ranh giới khu đất như sau:

+ Phía Bắc: Giáp đường Hùng Vương.

+ Phía Nam: Giáp Trung tâm thương mại Winsor.

- + Phía Đông: Giáp đường Sư Vạn Hạnh.
- + Phía Tây: Giáp đường Yết Kiêu.

13. Phạm vi đầu tư:

Đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở vật chất khối Bệnh viện 15 tầng tại khu đất quy hoạch của Bệnh viện 30-4 có diện tích 14.441 m² và các công trình hạ tầng kỹ thuật, các thiết bị hạ tầng kỹ thuật theo quy mô đề xuất nêu trên. Kết nối đồng bộ với với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực cụ thể:

- Xây mới Nhà chính 15 tầng nổi + tum và 01 tầng hầm. (Đầu tư đầy đủ các hệ thống kỹ thuật, thiết bị gắn với công trình).

- Xây mới một số công trình phụ trợ: Nhà trạm điện, trạm xử lý nước thải...

- Đầu tư đầy đủ các hệ thống kỹ thuật, thiết bị gắn với công trình. Bao gồm:

- + Hệ thống điện nguồn.
- + Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, tiếp địa, chống sét.
- + Hệ thống cấp nước sinh hoạt, nước RO.
- + Hệ thống thoát nước sinh hoạt, nước y tế, hệ thống thu gom nước thải vào trạm xử lý nước thải.

+ Hệ thống điều hòa không khí và thông gió.

+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy

+ Hệ thống điện nhẹ (điện thoại nội bộ, mạng ADSL, camera an ninh, âm thanh thông báo, trình chiếu nội bộ, truyền hình v.v...)

+ Hệ thống khí y tế.

+ Hệ thống chống mối.

+ Hệ thống thang máy.

+ Bể nước sinh hoạt và PCCC;

- Xây dựng tổng thể sân vườn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà đồng bộ, phù hợp với Quy hoạch được duyệt bao gồm:

+ Hệ thống sân, đường giao thông nội bộ;

+ Hệ thống điện, chiếu sáng ngoài nhà;

+ Hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà;

+ Hệ thống PCCC ngoài nhà bao gồm bể nước PCCC và các hạng mục.

+ Cảnh quan sân vườn.

14. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu: Lựa chọn được nhà thầu Tư vấn quản lý dự án giai đoạn thực hiện dự án và quyết toán dự án hoàn thành có đủ năng lực, kinh nghiệm, đảm bảo thực hiện công việc quản lý dự án đạt yêu cầu cao nhất về chất lượng, đảm bảo tiến độ chung của dự án và giá thành hợp lý, nhằm đáp ứng được yêu cầu của công tác xây dựng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả phạm vi công việc

- Phạm vi công việc: Thực hiện toàn bộ các công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng từ khi hợp đồng quản lý dự án có hiệu lực đến khi kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng và quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định hiện hành.

- Thời gian thực hiện: **1060 ngày** và đến khi quyết toán dự án hoàn thành (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi hoàn thành báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt)

2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

Thực hiện toàn bộ công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định của nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nhiệm vụ sau:

a) Quản lý thiết kế:

- Theo dõi, quản lý công việc liên quan đến việc lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công;
- Thực hiện việc quản lý, nghiệm thu công tác khảo sát, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công;
- Tổ chức và quản lý công tác thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán công trình;
- Tổ chức và kiểm tra, đôn đốc tiến độ và chất lượng thiết kế của nhà thầu tư vấn thiết kế theo đúng hợp đồng;
- Kiểm tra, rà soát, tổng hợp các thay đổi hoặc phát sinh so với thiết kế trong quá trình thực hiện dự án.

b) Quản lý kế hoạch tổng thể, tiến độ dự án:

- Tổ chức và quản lý tiến độ tổng thể, tiến độ các gói thầu;
- Lập kế hoạch vốn cho dự án, tham mưu cho Chủ đầu tư để trình duyệt.

c) Quản lý công tác lựa chọn nhà thầu:

- Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án: Tổ chức, quản lý, đề xuất và lựa chọn nhà thầu theo quy định.

d) Quản lý hợp đồng

- Dự thảo hợp đồng;
- Quản lý nội dung hợp đồng các loại (tư vấn, phi tư vấn, xây lắp, các phát sinh khác trong quá trình thực hiện dự án,...);
- Tổ chức và nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng.

e) Quản lý hồ sơ tài liệu, soạn thảo văn bản, tờ trình, quyết định,.. liên quan tới dự án.

f) Quản lý thi công xây lắp:

- Quản lý chất lượng xây dựng công trình:
 - + Tổ chức và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình;
 - + Tổ chức và kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình,

kiểm định chất lượng công trình theo quy định về quản lý chất lượng công trình hoặc theo yêu cầu của Chủ đầu tư (nếu có);

+ Tổ chức và nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành, nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Quản lý tiến độ xây dựng công trình:

+ Kiểm tra, đánh giá biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu xây lắp;

+ Kiểm tra, theo dõi, đánh giá, báo cáo việc cung cấp nhân lực, vật tư, vật liệu, thiết bị, hàng hóa của các nhà thầu;

+ Xem xét, kiểm tra tiến độ thực hiện các gói thầu do các nhà thầu thực hiện; tổng hợp, hiệu chỉnh, lập lại tiến độ thực hiện dự án (nếu cần thiết) nhưng phải phù hợp với tiến độ tổng thể và các mốc quan trọng đã được Chủ đầu tư phê duyệt;

+ Theo dõi, giám sát và điều phối các nhà thầu thực hiện các công việc phù hợp với các mốc thời gian quan trọng của dự án;

+ Báo cáo các khiếm khuyết, chậm trễ nội dung công việc (nếu có), tiến độ thực hiện của các nhà thầu; đề xuất biện pháp khắc phục đảm bảo các hạng mục, gói thầu thực hiện đúng tiến độ hợp đồng đã ký;

+ Đánh giá và báo cáo mức độ thực hiện, tiến độ hoàn thành các hạng mục công việc của các nhà thầu.

- Quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình:

+ Tổ chức và quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình;

+ Xem xét và đánh giá các công việc, khối lượng phát sinh hoặc thay đổi so với thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt;

- Quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trên công trường xây dựng:

+ Tổ chức và quản lý đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường của công trình, công trình lân cận và môi trường xung quanh dự án trong quá trình thi công.

+ Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc lập và thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ của các nhà thầu.

- Nghiệm thu – bàn giao – kết thúc dự án.

+ Tổ chức và nghiệm thu các giai đoạn thi công xây dựng công trình;

+ Tổ chức, kiểm tra Hồ sơ hoàn công;

+ Quyết toán dự án hoàn thành.

g) Quản lý hệ thống thông tin, mô hình thông tin công trình.

h) Quản lý chi phí và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình:

- Quản lý công tác lập dự toán (bao gồm cả điều chỉnh tổng dự toán, dự toán phát sinh,...);

- Tổ chức và quản lý tổng mức đầu tư, tổng dự toán,...;

- Phối hợp với Chủ đầu tư tổ chức việc nghiệm thu, thanh toán, quyết toán các hợp đồng tham gia thực hiện dự án.

- i) Quản lý rủi ro của dự án
 - Quản lý bảo hiểm công trình xây dựng;
 - Quản lý các tác động ảnh hưởng tới dự án: Các điều kiện tự nhiên; sự rủi ro của nhà thầu;
- j) Công việc khác liên quan đến dự án theo yêu cầu của Chủ đầu tư:
 - Kiểm tra công tác chuẩn bị công trình tạm tại công trường của các nhà thầu thi công xây dựng, gồm: Văn phòng công trường, kho bãi tập phục vụ thi công, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước tạm phục vụ thi công, vệ sinh, hệ thống đường tạm, hàng rào tạm phục vụ thi công, ...;
 - Thực hiện và phối hợp với Chủ đầu tư trong các công việc liên quan đến công tác khởi công, khánh thành;
 - Tham mưu cho Chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc, phát sinh có liên quan ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư, xử lý các tình huống, sự cố công trình.
- k) Xem xét, kiểm tra báo cáo định kỳ (ngày, tuần, tháng) và báo cáo khác của các nhà thầu. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, lập biên bản hoặc ghi chép về các cuộc họp liên quan tới dự án. Tổ chức, chủ trì các buổi họp giao ban tại công trường và tham gia các buổi họp do Chủ đầu tư chủ trì.
- l) Tổ chức, quản lý, kiểm tra và tập hợp các hồ sơ tài liệu của dự án theo giai đoạn của dự án, bàn giao cho Chủ đầu tư sau khi công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán dự án hoàn thành;
- m) Quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến phần việc quản lý dự án do mình thực hiện cho đến khi quyết toán hợp đồng Tư vấn QLDA (bàn giao toàn bộ cho Chủ đầu tư)
- n) Tham gia các buổi họp do Chủ đầu tư chủ trì
- o) Lập các báo cáo giám sát đầu tư, báo cáo định kỳ của Chủ đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành và các loại báo cáo khác theo quy định và do Chủ đầu tư yêu cầu.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV

Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Giai đoạn thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở:

- Định kỳ hàng tuần

2. Giai đoạn thi công:

- Định kỳ hàng tuần Tư vấn quản lý dự án phải tổ chức họp giao ban tuần với các Nhà thầu liên quan (có mời Chủ đầu tư dự họp cùng). Cuộc họp phải được lập biên bản và gửi cho Chủ đầu tư trong đó phải nêu được các công việc đã thực hiện trong tuần của Tư vấn quản lý dự án, của các Nhà thầu liên quan. Kế hoạch thực hiện của Tư vấn quản lý dự án, của các Nhà thầu liên quan trong tuần kế tiếp. Phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình xây dựng.

- Trước mỗi đợt thanh toán, Nhà thầu Tư vấn quản lý dự án phải có báo cáo tổng

hợp công tác tư vấn của mình gửi Chủ đầu tư.

- Trước khi công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, Nhà thầu Tư vấn quản lý dự án phải có báo cáo tổng hợp công tác tư vấn của mình gửi Chủ đầu tư.

- Khi xảy ra các sự cố thì Tư vấn quản lý dự án phải báo cáo ngay với người có trách nhiệm của Chủ đầu tư để cùng phối hợp giải quyết.

- Trường hợp đặc biệt, đột xuất thì Chủ đầu tư có thể yêu cầu Tư vấn báo cáo về các lĩnh vực mà Chủ đầu tư cần Tư vấn quản lý dự án cung cấp thông tin.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Bố trí đủ nhân sự có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện.

V. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư:

1. Chủ đầu tư xây dựng công trình trong việc thuê Tư vấn quản lý dự án công trình có các quyền sau đây:

- Đàm phán, ký kết hợp đồng, theo dõi, giám sát việc thực hiện các hợp đồng;
- Thay đổi hoặc yêu cầu tổ chức tư vấn thay đổi cán bộ quản lý dự án trong trường hợp cán bộ quản lý dự án không thực hiện đúng quy định;
- Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng tư vấn quản lý dự án theo quy định của pháp luật;

2. Chủ đầu tư xây dựng công trình có các nghĩa vụ sau đây:

- Chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm tính hiệu quả, tính khả thi của dự án và tuân thủ các quy định của pháp luật. Chủ đầu tư có trách nhiệm lựa chọn và ký hợp đồng với tổ chức tư vấn quản lý dự án có đủ điều kiện năng lực tổ chức quản lý để giúp chủ đầu tư quản lý thực hiện dự án. Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi việc thực hiện hợp đồng của tư vấn quản lý dự án.

- Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tư vấn quản lý dự án;

- Xử lý kịp thời những đề xuất của cán bộ quản lý dự án ;

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã thoả thuận trong hợp đồng cán bộ quản lý dự án;

- Không được thông đồng hoặc dùng ảnh hưởng của mình để áp đặt làm sai lệch kết quả công tác Tư vấn quản lý dự án;

Lưu trữ kết quả công tác Tư vấn quản lý dự án.

VI. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu Tư vấn quản lý dự án:

- Tư vấn quản lý dự án thực hiện toàn bộ, trọn gói công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định của nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn theo thoả thuận trong hợp đồng ký kết giữa chủ đầu tư và tư vấn quản lý dự án. Tư vấn quản lý dự án chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về việc thực hiện trọn gói công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định của nhà nước và các cam kết trong hợp đồng.

- Không được thông đồng với nhà thầu thi công xây dựng, với chủ đầu tư xây dựng công trình, nhà thầu giám sát thi công và có các hành vi vi phạm khác làm sai lệch kết quả

công tác Tư vấn quản lý dự án;

- Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật và bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng nhưng Tư vấn quản lý dự án không báo cáo với chủ đầu tư xây dựng công trình hoặc người có thẩm quyền xử lý, các hành vi vi phạm khác gây thiệt hại do lỗi của mình gây ra;

- Tư vấn quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức bộ máy và cử người phụ trách để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật, theo hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Tư vấn quản lý dự án phải có văn bản thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của giám đốc quản lý dự án, người phụ trách các chuyên môn và bộ máy của tư vấn trực tiếp thực hiện công tác quản lý dự án cho chủ đầu tư biết và thông báo tới các nhà thầu khác và tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Nhà thầu mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định;

- Các nội dung khác theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng công trình.